

Giải vở bài tập Toán lớp 5 tập 2 bài 133 - Câu 1

Tính quãng đường rồi viết vào ô trống:

v	54 km/giờ	12,6 km/giờ	44 km/giờ	82,5 km/giờ
t	2 giờ 30 phút	1,25 giờ	$1\frac{3}{4}$ giờ	90 phút
s (km)				

Hướng dẫn giải

- Đổi số đo thời gian sang dạng phân số hoặc số thập phân có đơn vị đo là giờ.

- Muốn tính quãng đường ta lấy vận tốc nhân với thời gian: $s = v \times t$.

Lưu ý: đơn vị đo của các đại lượng phải tương ứng với nhau, ví dụ vận tốc có đơn vị km/giờ, thời gian có đơn vị giờ thì quãng đường có đơn vị đo là km ...

Đáp án

$$2 \text{ giờ } 30 \text{ phút} = 2,5 \text{ giờ}$$

Quãng đường của ô trống thứ nhất:

$$s = v \times t = 54 \times 2,5 = 135 \text{ km}$$

Quãng đường của ô trống thứ hai:

$$s = 12,6 \times 1,25 = 15,75 \text{ km}$$

$$1\frac{3}{4} \text{ giờ} = 1,75 \text{ giờ}$$

Quãng đường của ô trống thứ ba:

$$s = 44 \times 1,75 = 77\text{km}$$

$$90 \text{ phút} = 1,5 \text{ giờ}$$

Quãng đường của ô trống thứ tư:

$$s = 82,5 \times 1,5 = 123,75\text{km}$$

v	54 km/giờ	12,6 km/giờ	44 km/giờ	82,5 km/giờ
t	2 giờ 30 phút	1,25 giờ	$1\frac{3}{4}$ giờ	90 phút
s (km)	135km	15,75km	77km	123,75km

Giải vở bài tập Toán lớp 5 tập 2 bài 133 - Câu 2

Một người đi xe máy từ nhà lúc 7 giờ 42 phút, đến thành phố lúc 11 giờ 18 phút với vận tốc 42,5 km/giờ. Tính quãng đường từ nhà người đó đến thành phố.

Hướng dẫn giải

- Tính thời gian đã đi của người đó = thời gian lúc đến thành phố – thời gian lúc đi từ nhà.
- Đổi số đo thời gian sang đơn vị đo là giờ.
- Tính quãng đường từ nhà người đó đến thành phố ta lấy vận tốc nhân với thời gian.

Tóm tắt

t: 7 giờ 42 phút đến 11 giờ 18 phút

v: 42,5 km/giờ

s: ? km

Bài giải

Thời gian của người đi xe máy là:

11 giờ 18 phút – 7 giờ 42 phút = 3 giờ 36 phút

3 giờ 36 phút = 3,6 giờ

Quãng đường người đi xe máy đi được là:

$42,5 \times 3,6 = 153$ (km)

Đáp số: 153km

Giải vở bài tập Toán lớp 5 tập 2 bài 133 - Câu 3

Một người đi xe đạp với vận tốc 12,6 km/giờ trong $2\frac{1}{2}$ giờ. Tính quãng đường người đó đã đi được.

Hướng dẫn giải

- Đổi số đo thời gian sang đơn vị đo là giờ.

- Tính quãng đường người đó đã đi được ta lấy vận tốc nhân với thời gian.

Bài giải

$2\frac{1}{2}$ giờ = 2,5 giờ

Quãng đường người đó đi được là:

$12,6 \times 2,5 = 31,5$ (km)

Đáp số: 31,5 km

Giải vở bài tập Toán lớp 5 tập 2 bài 133 - Câu 4

Một xe ngựa đi với vận tốc 8,6 km/giờ từ 8 giờ 50 phút đến 10 giờ 5 phút. Tính quãng đường xe ngựa đi được.

Hướng dẫn giải

- Tìm thời gian xe ngựa đã đi = thời gian lúc đến – thời gian xuất phát.
- Đổi số đo thời gian sang đơn vị đo là giờ.
- Tính quãng đường xe ngựa đi được ta lấy vận tốc nhân với thời gian.

Bài giải

Thời gian xe ngựa đi là:

$$10 \text{ giờ } 5 \text{ phút} - 8 \text{ giờ } 50 \text{ phút} = 1 \text{ giờ } 15 \text{ phút}$$

$$1 \text{ giờ } 15 \text{ phút} = 1,25 \text{ giờ}$$

Quãng đường xe ngựa đi được là:

$$8,6 \times 1,25 = 10,75 \text{ (km)}$$

Đáp số: 10,75 km